TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NG** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HNGĐ-ST
Ngày 19 - 11 - 2021
"*Về việc ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính
Các vị Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Lịnh
2. Ông Nguyễn Minh Dương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Văn Lợi - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Ng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021. Về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2021/QĐHPT ngày 15/7/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Th, sinh năm 1992 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp Công Điền, xã Châu Thới, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Anh Trịnh Minh H, sinh năm 1986 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Dinh Củ, xã Tam Giang Tây, huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện ngày 02/3/2021 và các lời khai của nguyên đơn chị Đặng Thị Th trình bày:*

Về hôn nhân: Chị Th và anh H kết hôn ngày 03/5/2019 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tam Giang Tây, huyện Ng, tỉnh Cà Mau. Trong thời gian vợ chồng chung sống thì anh H thường hay đánh đập chị Th, từ đó vợ chồng sống ly thân cho đến nay.

Hiện nay vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với anh Trịnh Minh H,

Về con chung: Chị Th trình bày vợ chồng chung sống không có con chung.

Về tài sản chung: Chị Th trình bày vợ chồng chung sống không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị Th trình bày vợ chồng chung sống không có nợ ai, không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án không xem xét giải quyết.

Đối với anh Trịnh Minh H, sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã thông báo cho Cần biết về nội dung yêu cầu tại đơn khởi kiện ngày 02/3/2021 nhưng anh H không có ý kiến gì. Tòa án triệu tập hợp lệ anh H để tham gia phiên hòa giải đến lần thứ hai nhưng anh H không đến và cũng không có văn bản gì gửi đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị Th. Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng anh H vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt anh H theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn anh Trịnh Minh H có nơi cư trú trên địa bàn huyện Ng, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ng theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật: Xét đơn của chị Đặng Thị Th khởi kiện xin ly hôn với anh Trịnh Minh H nên xác định quan hệ tranh chấp "Ly hôn" là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh H kết hôn ngày 03/5/2019 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tam Giang Tây, huyện Ng, tỉnh Cà Mau nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Xét thấy, chị Th và anh H không còn chung sống với nhau từ tháng 01 năm 2021 cho đến nay. Đối với anh H, Tòa án đã triệu tập xét xử đến lần thứ hai nhưng anh H vắng mặt không lý do, đồng thời anh H cũng không có văn bản về ý kiến của mình gửi đến Tòa án chứng tỏ anh H đồng ý với yêu cầu của chị Th. Hội đồng xét xử xét thấy, chị Th và anh H đã ly thân từ tháng 01 năm

2021 đến nay tuy thời gian không dài nhưng anh H không tạo điều kiện để hàn gắn tình cảm vợ chồng để được đoàn tụ, chứng tỏ mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Th được ly hôn với anh H là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Th trình bày vợ chồng chung sống không có con chung nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị Th trình vợ chồng không có tài sản chung, anh H không ý kiến gì nên không xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản thì chị Th và anh H có quyền khởi kiện thành vụ kiện chia tài sản sau ly hôn.

[5] Về nợ chung: Chị Th trình vợ chồng không có nợ chung, anh H không ý kiến gì nên không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 243, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 09, 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngy 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Đặng Thị Th được ly hôn với anh Trịnh Minh H.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Th phải chịu án phí số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), chị Th có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0006536 ngày 02/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng được chuyển thu.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và

Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh H được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi gửi:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ng;
- CC THA huyện Ng;
- Đương sự;
- UBND Tam Giang Tây;
- Lưu HS-VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Minh Tính